TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 794/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 12 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình số 1056/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân*

+ Chị Hứa Thị N, sinh năm 1984; tạm trú: Phòng 320, khu chung cư CNV Công ty N, khu phố Tr, phường Bình T, thị xã D, tỉnh B.

+ Anh Đào Văn H, sinh năm 1973; tạm trú: Phòng 422, khu chung cư CNV Công ty N, khu phố Tr, phường Bình T, thị xã D, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/11/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã D là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hứa Thị N và anh Đào Văn H thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 112/2013, ngày 08/10/2013 do Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh A).

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Chị Hứa Thị N và anh Đào Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Chị Hứa Thị N và anh Đào Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hứa Thị N và anh Đào Văn H phải chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0029583 ngày 04/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự (02)**;**
- TAND tỉnh B (01);
- VKSND thị xã D (01);
- Chi cục THADS thị xã D (01);
- UBND xã Thanh Vĩnh Đông, huyện Châu Thành, A (01);
- Lưu: VT, HSVHNGĐ (02).

THẨM PHÁN

Lại Thị Ngọc Liên